TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đông A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 161/2022/HSST
Ngày: 26/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Phương Tuyến.
Bà Trần Thị Đông.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Ngô Thị Thu Hà– Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*: Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Hồng N.** Giới tính: Nam. Sinh ngày 31/5/1981. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 28, nhà 207, A3, tổ 27, thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân Tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Vũ Văn H và bà: Nguyễn Thị N1. Vợ: Lê Thu T (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2008. Tiền án: Không. Tiền sự và nhân thân:

- Ngày 21/8/2021, Ủy ban nhân dân thị trấn Đông A ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 1351/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng.

- Ngày 12/4/2000, Công an quận Cầu Giấy, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 651301 về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác.

- Ngày 27/5/2014, Công an thị trấn Đông A thuộc Công an huyện Đông A, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 178/QĐ-XPVPHC về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bắt tạm giam từ ngày 04/7/2022 đến ngày 05/8/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh, chỉ bản số 442 ngày 04/7/2022 của Công an huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Triệu Văn H1, sinh năm 1994. Hộ khẩu thường trú: Thôn Vàng N, xã Trung M, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Ánh T1, sinh năm 1991. Hộ khẩu thường trú: Thôn Vàng N, xã Trung M, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1959. Trú tại: Số 28, nhà 207, A3, tổ 27, thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Hồng N, anh Ngô Văn H2 (sinh năm 1993; trú tại: Thôn Cán K, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội), anh Phù Văn K (sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Thôn Tiên Y, xã Bằng L, huyện Quang B, tỉnh Hà Giang) và anh Triệu Văn H1 (sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: thôn Vàng N, xã Trung M, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Quang) có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau. anh K và anh H1 cùng thuê trọ tại thôn Nguyên K, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội. Phòng trọ của anh H1 đối diện phòng trọ của anh K.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, Vũ Hồng N đến phòng trọ của anh Phù Văn K tại thôn Nguyên K, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội uống bia cùng anh Ngô Văn H2. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nam gặp anh H1 tại phòng trọ của anh H1 , hỏi mượn điện thoại để sử dụng, anh H1 đồng ý, hẹn "*khoảng 01 tiếng nữa vợ em về thì anh trả em điện thoại"*. Tại cửa phòng trọ của anh K, anh H1 giao cho Nam một chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 N980, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0982422014 của vợ anh H1 là chị Nguyễn Ánh T1, sau đó về phòng trọ nghỉ ngơi.

Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, anh Ngô Văn H2 về trước, N cầm theo điện thoại của chị T1 đi đến nhà nghỉ thuộc địa phận xã Cổ L, huyện Đông A, Hà Nội ngủ.

Khoảng 01 giờ sau không thấy Nam trả điện thoại, anh H1 đi sang phòng trọ anh K tìm nhưng không thấy N. Anh H1 , anh K cùng anh H2 liên lạc cho N nhưng không liên lạc được.

Ngày 13/10/2021, anh H1 liên lạc với N qua ứng dụng facebook đề nghị N trả điện thoại. Do điện thoại cá nhân bị hỏng, muốn chiếm đoạt chiếc điện thoại trên nên N nói dối "em anh cầm máy đi lúc anh đang ngủ", hẹn khoảng một tuần sau sẽ đền điện thoại cho anh H1 .

Cuối tháng 10/2021, do bản thân thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên N tháo sim điện thoại số thuê bao 0982422014 rồi mang điện thoại mượn của anh H1 đến cửa hàng mua bán điện thoại ở khu vực Cầu Giấy (không nhớ rõ vị trí, địa chỉ và tên quán) gặp một nữ giới khoảng 30 tuổi đặt vấn đề cầm cố vay tiền. N nói "cho cắm cái điện thoại, 07 ngày chuộc", nữ giới thấy N mở được khóa điện thoại nên không hỏi thêm, đồng ý nhận cầm cố điện thoại với số tiền 6.200.000 đồng, hẹn 07 ngày nếu không quay lại thì coi như bán điện thoại. Sau khi nhận được tiền, N tiêu xài cá nhân hết, không quay lại chuộc điện thoại. Sim điện thoại số thuê bao 0982.422.014 N vứt bỏ (không nhớ vị trí vứt).

Do N không trả điện thoại, không đền bù như đã hẹn nên ngày 20/12/2021 anh H1 đến Công an xã Nguyên K trình báo sự việc.

Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đông A kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 N980, màu xanh gắn sim số thuê bao 0982422014 có tổng trị giá 14.050.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Hồng N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 20 N980, màu xanh: Do N không xác định được cửa hàng nơi cầm cố và người cầm cố tài sản nên Cơ quan điều tra không thu hồi được và không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc sim điện thoại số thuê bao 0982422014. N đã vứt bỏ không nhớ vị trí vứt nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về dân sự: Ngày 01/7/2022, Vũ Hồng N đã bồi thường cho anh Triệu Văn H1 và chị Nguyễn Ánh T1 số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 04/8/2022, ông Vũ Văn H (bố đẻ Nam) thay Nam bồi thường cho anh H1 và chị T1 số tiền 3.000.000 đồng. anh H1 và chị T1 đã nhận 13.000.000 đồng, không có đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào khoảng 21 giờ ngày 12/10/2021, bị cáo có mượn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 N980, màu xanh gắn sim số thuê bao 0982422014 của anh Triệu Văn H1 tại thôn Nguyên K, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài.

Tại cáo trạng số 155/VKS-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Hồng N về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Hồng N với mức án từ 06 đến 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}Về nội dung vụ án: Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2021, Vũ Hồng N có hành vi mượn 01 chiếc điện thoại

di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 N980, màu xanh của anh Triệu Văn H1 tại thôn Nguyên K, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà Nội sau đó mang đi cầm cố với số tiền 6.200.000 đồng và đã tiêu xài hết. Trị giá tài sản Vũ Hồng N chiếm đoạt là 14.050.000 đồng.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Vũ Hồng N phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa có tiền án, không có tình tiết tăng nặng. Nhưng nhân thân đã có nhiều tiền sự: Ngày 21/8/2021, Ủy ban nhân dân thị trấn Đông A ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 1351/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng. Ngày 12/4/2000, Công an quận Cầu Giấy, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 651301 về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác. Ngày 27/5/2014, Công an thị trấn Đông A thuộc Công an huyện Đông A, Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 178/QĐ-XPVPHC về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

{2.2}Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo đã khắc phục xong phần dân sự; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3} Về phần bồi thường dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường nên không phải đặt ra để giải quyết.

{4} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5} Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Vũ Hồng N** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Vũ Hồng N 06 (Sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án**,** được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 04/7/2022 đến ngày 05/8/2022.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo và ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Triệu Văn H1, chị Nguyễn Ánh T1 có quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ. Ông Vũ Văn H và chị Nguyễn Ánh T1 chỉ có quyền kháng cáo về phần tài sản có liên quan.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Vân

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông A.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Công an huyện Đông A.*
- *Lưu hồ sơ.*